

Số: **348/2018/QĐST-HNGĐ**

Quận 5, ngày 20 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 319/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2018 giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Sơn Thành L – Sinh năm: 1990

Thường trú: Ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Bà Trương Mỹ Ph – Sinh năm: 1984

Thường trú: Phường B, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận về việc giải quyết toàn bộ việc dân sự ngày 10 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc hòa giải đoàn tụ không thành và các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được với nhau về việc phân chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con. Sự thỏa thuận của các đương sự là đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận về việc giải quyết toàn bộ việc dân sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Sơn Thành L và bà Trương Mỹ Ph.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 02 (hai) người con chung tên Sơn L (nam), sinh ngày 05/5/2014 và Sơn N (nữ), sinh ngày 08/12/2015 cho bà Trương Mỹ Ph trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Sơn Thành L có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi 02 (hai) người con chung là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) /tháng (tức mỗi trẻ 2.500.000 đồng/tháng).

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng do hai bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền vào ngày 05 (năm) dương lịch hàng tháng. Bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng từ ngày 05 tháng 9 năm 2018 cho đến khi các con chung lần lượt trưởng thành (đủ 18 tuổi). Nếu ngày giao nhận trùng vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ thì sẽ được thực hiện vào ngày tiếp theo ngay sau đó.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng hoặc phương thức cấp dưỡng nuôi con chung theo qui định tại các điều 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Ông L và bà Ph tự khai không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa án không xét.

- Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung: Ông L và bà Ph cam đoan không có khoản nợ nào chung và cũng không phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai, Tòa án không xét.

- Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) do ông Sơn Thành L và bà Trương Mỹ Ph mỗi người chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được trừ vào số tiền ông L và bà Ph đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AG/2014/0006436 ngày 25/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông L và bà Ph đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP - VKSNDTP;
- VKSND Quận 5;
- Chi cục THADS Quận N;
- UBND Phường B, Quận N;
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Trung Vân Nhi